

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **175/2020/HSST**

Ngày: 22/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng

Ông Nguyễn Văn Khuynh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thạch Thị Hằng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 152/2020/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2020/QĐ-HSST ngày 26/6/2020 đối với bị cáo:

MAI THỊ HẢI Đ, sinh năm: 1976; HKTT và chỗ ở: Khu X, tổ Y, quận Z, quận Long Biên, Hà Nội; văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên cấp dưỡng Trường mầm non X; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Mai Xuân Th (đã chết); con bà: Lưu Thị L; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai; Chồng: Lê Hùng S, sinh năm 1974; có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009 (Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam - đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng)

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 174 lập ngày 11/02/2020 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 02/01/2020, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đồng Thị T, sinh năm 1998; HKTT: xã X, huyện Y, tỉnh Lai Châu; chỗ ở: Số X, ngõ Y, phường Z, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 30/12/2019, tại số nhà 41 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an quận Long Biên phát hiện bắt quả tang Mai Thị Hải Đ đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức bán số đề cho Đồng Thị T (SN: 1998, HKTT: Mường Sa, Phong Thổ, Lai Châu). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật sau đó đưa các đối tượng về trụ sở công an làm rõ (BL 09-10). Tang vật thu giữ của Mai Thị Hải Đ gồm: 02 bảng ghi số lô, số đề ngày 30/12/2019; 27 tờ tích kê ghi số lô, số đề; số tiền 16.200.000 đồng. Tạm giữ của Đồng Thị T: 01 tờ tích kê ghi số đề ngày 30/12/2019, số tiền 1.590.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Mai Thị Hải Đ khai nhận:

Vào buổi chiều từ ngày 28/12/2019 Mai Thị Hải Đ ngồi xổ số tại trước cửa số nhà 41 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội và bán số lô, số đề cho khách để hưởng lợi. Đ quy định đối với số lô Đ thu của người mua là 23.000 đồng/01 điểm; đối với số đề, số lô xiên người chơi mua bao nhiêu thì Đ bán bấy nhiêu. Căn cứ vào các số lô, số đề khách đã mua sau đó Đ đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Số đề được đối chiếu với 02 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng gấp 80 lần trị giá số tiền đã mua. Đối với số lô thường và lô xiên được đối chiếu với 02 số cuối cùng của tất cả các giải thưởng, nếu trúng thưởng 1 điểm thì người mua được 80.000 đồng, lô xiên 2 thắng gấp 10 lần giá trị số tiền đã mua, lô xiên 3 thắng gấp 40 lần giá trị số tiền đã mua, lô xiên 4 thắng gấp 100 lần giá trị số tiền đã mua. Khi có người mua số lô, số đề Đ ghi vào 01 tờ giấy giao cho người mua đồng thời Đ viết lại vào một tờ giấy khác, giữ lại để làm căn cứ thanh toán nếu người mua trúng. Đ trực tiếp thanh toán tiền thắng thua với người mua, không làm thư ký ghi lô, đề cho ai. Đến khoảng 18 giờ 10 phút ngày 30/12/2019 khi Đ đang bán số lô, số đề cho Đồng Thị T số 17x200.000 đồng, số 71x50.000 đồng, tổng cộng là 250.000 đồng (T đã thanh toán cho Đ 240.000 đồng do Đ giảm cho T 10.000 đồng) thì bị cơ quan công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Xác định số tiền đánh bạc trong 02 bảng lô đề thu giữ của Đ ngày 30/12/2019 là 16.820.000 đồng.

*Tại kết luận giám định số 734/KLGD-C09-P5 ngày 17/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận:

-Chữ viết trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1 đến A29 so với chữ viết của Mai Thị Hải Đ trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 do cùng một người viết ra.

-Chữ ký trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, từ A4 đến A11, từ A13 đến A22, từ A26 đến A29 so với chữ ký của Mai Thị Hải Đ trên các mẫu so sánh ký hiệu M1 đến M3 là chữ ký của cùng một người.

-Chữ viết trên mẫu cần giám định ký hiệu A30 so với chữ viết của Mai Thị Hải Đ trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 không phải do cùng một người viết ra (BL33).

Căn cứ nghị quyết số 01/2010/HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán TANDTC xác định tổng số tiền đánh bạc Mai Thị Hải Đ phải chịu trách nhiệm hình sự ngày 30/12/2019 là 16.820.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 156/CT-VKSLB ngày 25/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Mai Thị Hải Đ tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát quận Long Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Mai Thị Hải Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình (đã được chính quyền địa phương xác nhận), có bố đẻ là người có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Mai Thị Hải Đ từ 08 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng do bị cáo hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu 02 bảng ghi số lô, đề ngày 30/12/2019; 28 tờ tích kê ghi số lô, số đề ngày 30/12/2019 lưu hồ sơ vụ án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 16.200.000 đồng vì là tiền thu lợi bất chính.

Đối với hành vi bán số lô, số đề từ ngày 28/12/2019 đến ngày 29/12/2019 của Mai Thị Hải Đ do Đ khai không biết người mua là ai, số bảng cấp ghi số lô, số đề sau khi đối chiếu xong Đ đã tiêu hủy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Đ.

Đối với Đồng Thị T là người mua số lô, số đề của Đ ngày 30/12/2019 với số tiền 250.000 đồng, theo quy định tại Nghị quyết số 01/2010/HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc nên Công an quận Long Biên ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trong vụ án do bị can Đ khai họ đều là khách qua Đ, ngày 30/12/2019 Đ bán được cho khoảng 07 đến 08 người, Đ không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với số tiền 1.590.000 đồng tạm giữ của Đồng Thị T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị T số tiền trên là có căn cứ.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hội 18 giờ 10 phút ngày 30/12/2019, tại khu vực trước cửa số nhà 41 phố Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội, Mai Thị Hải Đ có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề. Tổng số tiền Mai Thị Hải Đ phải chịu trách nhiệm hình sự là 16.820.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã đủ tuổi thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng T tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có bố đẻ là người có công với cách mạng (được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba) nên cho bị cáo hưởng thêm T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cần nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, các T tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng để bị cáo được cải tạo bên ngoài xã hội, cũng có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và công tác phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, là lao động chính trong gia đình sinh nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu 02 bảng ghi số lô, đề ngày 30/12/2019; 28 tờ tích kê ghi số lô, số đề ngày 30/12/2019 lưu hồ sơ vụ án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 16.200.000 đồng vì là tiền thu lợi bất chính.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với hành vi bán số lô, số đề từ ngày 28/12/2019 đến ngày 29/12/2019 của Mai Thị Hải Đ do Đ khai không biết người mua là ai, số bảng cấp ghi số lô, số đề sau khi đối chiếu xong Đ đã tiêu hủy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Đ là có căn cứ.

Đối với Đồng Thị T là người mua số lô, số đề của Đ ngày 30/12/2019 với số tiền 250.000 đồng, theo quy định tại Nghị quyết số 01/2010/HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán TANDTC chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc nên Công an quận Long Biên ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trong vụ án do bị can Đ khai họ đều là khách qua Đ, ngày 30/12/2019 Đ bán được cho khoảng 07 đến 08 người, Đ không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ làm rõ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với số tiền 1.590.000 đồng tạm giữ của Đồng Thị T, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị T số tiền trên là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Mai Thị Hải Đ phạm tội “Đánh bạc”

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Mai Thị Hải Đ **08** (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Mai Thị Hải Đ cho Ủy ban nhân dân phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Tịch thu 02 bảng ghi số lô, đề ngày 30/12/2019; 28 tờ tích kê ghi số lô, số đề ngày 30/12/2019 lưu hồ sơ vụ án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 16.200.000 đồng (Hiện có tại Kho bạc Nhà nước quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/5/2020)

3. Án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thanh Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa